

Phát triển nông nghiệp công nghệ cao ở Hà Nội: vấn đề và giải pháp

Nguyễn Mạnh Cường

Viện Kinh tế chính trị học, Học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

Với diện tích đất sản xuất nông nghiệp ngày càng thu hẹp, yêu cầu đầy mạnh ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp ở Hà Nội đặt ra rất cấp thiết. Tuy nhiên, so với nhiều địa phương trong cả nước, việc ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp hên địa bàn Thủ đô còn khá khiêm tốn. Thực tế đòi hỏi thành phố phải nhanh chóng có các giải pháp khắc phục hạn chế, nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị sản phẩm nông nghiệp.

1. Tình hình phát triển nông nghiệp công nghệ cao ở Hà Nội thời gian qua

Theo số liệu của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội, hiện nay trên địa bàn thành phố có một số cơ sở triển khai ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất, chế biến, bảo quản nông sản cho năng suất, chất lượng nông sản, giá trị gia tăng cao như trong lĩnh vực trồng hoa có hơn 110 ha ứng dụng công nghệ cao trong khâu sản xuất giống, tưới nước tiết kiệm, sử dụng nhà màng, nhà lưới, điều khiển nhiệt độ, ánh sáng. Gần 950 ha cây ăn quả thực hiện ứng dụng công nghệ cao trong nuôi cấy mô lựa chọn giống và bao buồng, tưới nước... Trong lĩnh vực chăn nuôi, nhiều đơn vị đã nhập các giống gà, lợn từ nước ngoài về cải thiện chất lượng đàn giống trong nước; sử dụng phương pháp thụ tinh nhân tạo đối với bò, lợn...

Trong lĩnh vực chăn nuôi, ngành nông nghiệp Hà Nội có Trung tâm Sản xuất tinh bò chất lượng cao tại xã Phù Đổng, huyện Gia Lâm. Dự án có quy mô 40 - 50 bò đực giống sản xuất tinh với dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất tinh bò đông lạnh cộng xạ tiên tiến, hiện đại theo tiêu chuẩn châu Âu. Công suất dự kiến 300.000 - 400.000 liều tinh/năm, tổng mức đầu tư 120 tỷ đồng. Sự ra đời của trung tâm này được kỳ vọng là mở ra bước phát triển mới cho ngành chăn nuôi Thủ đô. Theo đó, không chỉ nghiên cứu, cung cấp con bò giống chất lượng cho người chăn nuôi ở ngoại thành mà tiến tới Hà Nội sẽ trở thành trung tâm sản xuất, cung ứng giống bò cho các tỉnh, thành phố trong cả nước.

Tuy nhiên, các mô hình sản xuất nông nghiệp công nghệ cao hên địa bàn Thủ đô còn ít. Việc ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp còn nhiều hạn chế. Công nghệ cao mới chỉ được ứng dụng ở một số công đoạn nhỏ trong chuỗi sản xuất, sơ chế, bảo quản sản phẩm, dẫn đến năng suất, chất lượng và giá trị nông sản chưa cao, thiếu tính cạnh tranh.

2. Đánh giá sự phát triển nông nghiệp công nghệ cao ở Hà Nội thời gian qua

Tính đến hết tháng 11, sản lượng lúa vẫn đạt 41,2 triệu tấn và dự kiến hết năm nay sẽ đạt 43,3 triệu tấn. Như vậy riêng lĩnh vực lúa gạo không những đạt mà còn vượt chỉ tiêu đặt ra... Sản lượng rau dự kiến đạt 18,5 triệu tấn, còn quả khoảng 8,5 triệu tấn, như vậy mục tiêu đặt ra cũng hoàn toàn đạt được. Lĩnh vực chăn nuôi, năm nay phần đầu đạt 6,2 triệu tấn thịt, cộng 16 tỷ quả trứng, 1,2 triệu tấn sữa thì đến hết tháng 9 đã đạt 4,7 triệu tấn thịt, hơn 14 tỷ quả trứng cộng gần 900 nghìn tấn sữa.

Những tháng cuối năm, đàn bò vẫn tăng 1,2 %, đàn gia cầm tăng 1,6%, đàn lợn tăng 0,6%. Về thủy sản, cả năm phần đầu đạt 8,6 triệu tấn, xuất khẩu 8,6 tỷ USD; đến thời điểm này đã đạt khoảng xấp xỉ 8 triệu tấn và xuất khẩu nếu phần đầu trong tháng này đạt 600-700 triệu USD thì chúng ta sẽ đạt được cả sản lượng lẫn kim ngạch xuất khẩu. Về lâm nghiệp, đến nay, diện tích rừng trồng mới tập trung đạt 236,8 nghìn ha, tăng 15,6% so cùng kỳ năm trước; sản lượng gỗ khai thác đạt 16,15 triệu m³, tăng 4,58%; lâm nghiệp xuất khẩu vượt đích 14,5 tỷ USD. Xây dựng nông thôn mới phần đầu 68% hoàn toàn đạt được. Về xuất khẩu nông lâm thủy sản, hết tháng 11, đã đạt 43,48 tỷ USD, dự kiến cả năm sẽ đạt 46 đến 47 tỷ USD, vượt xa chỉ tiêu Chính phủ giao là 42 tỷ USD.

Phải khẳng định rằng, thời gian trước chúng ta đã xây dựng được hệ thống luật pháp tương đối đầy đủ đối với nông nghiệp. Có 11 luật và trong thời gian Quốc hội khóa 14 có 4 luật được thông qua rất quan trọng với bốn ngành sản xuất. Đó là Thủy sản, Lâm nghiệp, Chăn nuôi, Trồng trọt, tạo ra khung pháp lý để huy động nguồn lực phát triển. Bốn luật này đều đi theo một chuỗi khép kín từ chuồng nuôi; từ ao nuôi; từ đồng ruộng đến bàn ăn. Đây là một xu thế tất yếu mà chúng ta đang hướng đến nền kinh tế

tuần hoàn trong nông nghiệp, và chỉ có thể theo chuỗi như thế, chúng ta mới có thể vào được chuỗi phân phối của thế giới.

Mặc dù vậy nông nghiệp công nghệ cao ở Hà Nội thời gian qua vẫn đối mặt với không ít khó khăn.

Sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch là một hướng phát triển nông nghiệp mới, vì vậy tiềm ẩn nhiều rủi ro. Bên cạnh đó, vốn đầu tư cho dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch là rất lớn, trong khi thị trường tiêu thụ thiếu ổn định, nên hiệu quả đầu tư còn hạn chế.

Khi cho vay, các ngân hàng đều phải tính đến hiệu quả, xem sản phẩm có tiêu thụ được, người vay có trả nợ được không. Ví dụ như vừa qua, thịt lợn khó tiêu thụ, lập tức nợ xấu xuất hiện. Nếu như sản xuất, đầu tư không phù hợp nhu cầu thị trường, nhu cầu của nền kinh tế thì không tiêu thụ được.

Một khó khăn nữa là hiện các công trình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao như nhà kính, nhà lưới... chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản trên đất nông nghiệp gây khó khăn cho doanh nghiệp trong việc làm thủ tục đăng ký giao dịch bảo đảm, thế chấp cho khoản vay tại ngân hàng.

Hạ tầng giao thông, thủy lợi, điện, hệ thống xử lý môi trường chưa được đầu tư đồng bộ.

Mặc dù đã có nhiều cải thiện song, kết cấu hạ tầng các huyện của thành phố Hà Nội chưa đồng bộ, một số tuyến đường liên xã đã xuống cấp ảnh hưởng đến lưu thông hàng hoá và đi lại của người dân cũng như giảm sự thu hút đối với các doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư trên địa bàn. Việc quản lý, duy tu và bảo dưỡng các công trình hạ tầng còn bất cập dẫn đến nhanh xuống cấp và phát huy hiệu quả ở mức thấp. Đặc biệt cơ chế tài chính và nguồn vốn để duy tu, bảo dưỡng công trình chưa được coi trọng. Bên cạnh đó, kết cấu hạ tầng như đường xá, cống rãnh thoát nước, khu xử lý rác thải, nước thải được quy hoạch và xây dựng nhưng vẫn không đáp ứng sự phát triển của hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn. Chất thải rắn sản xuất ở hầu hết các làng nghề được thu gom chung với chất thải rắn sinh hoạt và chưa được xử lý triệt để. Vì vậy, dù đảm bảo chỉ tiêu về kết cấu hạ tầng nông thôn, phần lớn các huyện của thành phố Hà Nội không có đủ diện tích dành cho các công trình xử lý ô nhiễm và các khu tập kết chất thải. Song song với tốc độ phát triển kinh tế - xã hội của vùng, chất thải từ hoạt động dân sinh ngày càng tăng, đa dạng về chủng loại và thành phần, đặc biệt là chất 106 thải rắn và nước thải.

Việc tích tụ rộng đất để cho doanh nghiệp thuê đầu tư sản xuất gặp rất nhiều khó khăn. Công tác dồn điền đổi thửa chưa đạt hiệu quả cao, một số xã

chưa quan tâm đến quy hoạch, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch sử dụng đất, chưa chuyển đổi cơ cấu nông nghiệp, nông thôn. Đặc biệt là xây dựng chương trình thâm canh và chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, xây dựng cánh đồng lớn, cánh đồng có giá trị kinh tế cao trên đơn vị diện tích. Triển khai chưa triệt để các vấn đề liên quan đến đất đai, chưa nghiêm túc thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước. Một số ít cán bộ và người dân nhận thức về lợi ích của việc dồn điền chưa thực sự thông suốt. Kinh phí để phục vụ cho dồn điền đổi thửa còn gặp nhiều khó khăn, công tác chuyên đổi và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau dồn điền đổi thửa vẫn còn kéo dài, nguồn kinh phí để hoàn thiện hệ thống kênh mương, thủy lợi còn gặp nhiều khó khăn và chưa đồng bộ.

Hà Nội vẫn chưa tìm ra sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu. Mô hình sản xuất nông nghiệp nông thôn mới chưa được định hình. Nông nghiệp Thủ đô vẫn phát triển tự phát, địa phương nào cũng theo mô hình na ná nhau, chưa có sản phẩm tiêu biểu của từng địa phương, vì thế nếu không quy hoạch tốt dễ dẫn đến cung vượt cầu, rớt giá, khiến người nông dân thua lỗ nặng. Thành phố cần rà soát, đánh giá cụ thể nhu cầu của người tiêu dùng Thủ đô để có định hướng sản xuất hợp lý.

3. Một số giải pháp góp phần phát triển nông nghiệp công nghệ cao ở Hà Nội

Thứ nhất, giải pháp về nguồn vốn đầu tư. Để đầu tư làm nông nghiệp sạch khá tốn kém, nhiều hệ thống trang thiết bị phải nhập của nước ngoài, trong khi bà con nông dân không có vốn, đi vay ngân hàng không dễ. Vì vậy cần tìm kiếm mọi khả năng huy động vốn, quản lý và sử dụng vốn có hiệu quả đồng thời tạo môi trường thông thoáng cho các thành phần kinh tế vào đầu tư:

- Khuyến khích, tạo môi trường pháp lý thuận tiện cho các hợp tác xã và các chủ trang trại chủ động liên doanh, liên kết với các đơn vị, doanh nghiệp trong và ngoài huyện bỏ vốn đầu tư, kinh doanh.

- Tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ từ các chương trình, dự án, lồng ghép, vốn vay ưu đãi từ ngân hàng phát triển, quỹ khoa học công nghệ kết hợp với nguồn vốn ngân sách dành cho phát triển nông nghiệp, nông thôn để đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển sản xuất, công tác tiếp nhận chuyển giao ứng dụng công nghệ, đào tạo nghề, tập huấn kỹ thuật cho các vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Huy động nguồn vốn đối ứng trong dân về vật tư, nguyên vật liệu phục vụ sản xuất, cồng lao động, các vật liệu rẻ tiền, mau hỏng phục vụ sản xuất. Tạo điều

kiện thuận lợi cho người nông dân tiếp cận với nguồn vốn vay của Quỹ hỗ trợ nông dân.

- Toạ đàm, trao đổi với lãnh đạo các ngân hàng trên địa bàn Thành phố để thống nhất tháo gỡ các khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho người nông dân, hợp tác xã, các doanh nghiệp nông nghiệp trên địa bàn có thể tiếp cận nguồn vốn vay dễ dàng hơn.

Thứ hai, đẩy nhanh công tác quy hoạch vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Nông nghiệp, nông thôn và nông dân của các huyện ngoại thành Hà Nội trong thời gian đến còn sẽ còn chịu nhiều tác động mạnh của tiến trình đô thị hóa đang diễn ra với tốc độ nhanh và tương đối phức tạp. Việc phát triển một vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao lại đòi hỏi có tính bền vững nhất định về không gian và thời gian cho Thành phố.

Với thực tế đó đòi hỏi cần phải có quy hoạch sử dụng đất cho các vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, trong đó chú trọng đến bảo tồn quỹ đất nông nghiệp nhằm đảm bảo tính ổn định lâu dài về đất đai trong các vùng được quy hoạch. Qua đó giúp nông dân tin tưởng đầu tư vào sản xuất và giảm bớt thiệt hại cho việc đầu tư của Nhà nước vào các vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Cơ quan chức năng sớm hoàn thành quy hoạch sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, trong đó chú ý phát triển theo các tiểu vùng sinh thái phù hợp, tập trung phát triển tại các vùng đất bãi. Do đất sản xuất nông nghiệp ở Hà Nội có giá trị cao và ngày càng thu hẹp, không nhất thiết phát triển những mô hình quy mô lớn, mà ưu tiên phát triển vào phân khúc có giá trị gia tăng cao như con giống, cây giống; công nghệ sơ chế, chế biến nông sản. Bổ sung, nâng cấp những dự án vùng sản xuất chuyên canh có hiệu quả, như sản xuất cây ăn quả, rau an toàn phát triển theo hướng công nghệ cao.

Thứ ba, tiếp tục hoàn thiện việc dồn điền đổi thửa và tập trung ruộng đất, khắc phục tình trạng ruộng đất manh mún. Đối với khu vực nông nghiệp, nông thôn, đất đai là tư liệu sản xuất đặc biệt quan trọng nên phát triển thị trường đất đai nói chung, đặc biệt là thị trường quyền sử dụng đất nông nghiệp sẽ đóng vai trò đáng kể trong việc cung cấp thêm khả năng tiếp cận đất đai cho những người sản xuất hiệu quả hơn. Do vậy, để phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa lớn theo hướng hiện đại cần phải thực hiện quá trình tập trung ruộng đất, hạn chế tình trạng manh mún trong sản xuất nông nghiệp, đưa nông nghiệp, nông thôn phát triển theo vùng sản xuất chuyên canh hàng hóa lớn.

Theo đó, cần phải tiếp tục hoàn thiện các yếu tố của thị trường quyền sử dụng đất nông nghiệp, đưa nông nghiệp phát triển theo hướng sản xuất lớn. Nhà nước cần phải quy định cho các đối tượng theo

hình thức giao đất nông nghiệp, cho thuê đất nông nghiệp được quyền góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất. Tạo môi trường thuận lợi cho quá trình tập trung ruộng đất. Giảm quá trình tập trung ruộng đất với quá trình cơ cấu lại nền kinh tế, bố trí phân công lại lao động trên phạm vi địa phương để bảo đảm giải quyết tốt công ăn, việc làm cho số lao động dôi dư, không còn đất chuyển sang ngành, nghề khác. Chính quyền các địa phương có kế hoạch hỗ trợ nông dân trong quá trình tập trung ruộng đất, như hỗ trợ xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn, đào tạo lao động, hỗ trợ các khâu dịch vụ trong quá trình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp để người nông dân thấy được sự cần thiết và lợi ích của tập trung ruộng đất trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Xây dựng cơ chế chính sách khuyến khích nông dân góp cổ phần bằng giá trị quyền sử dụng đất để tham gia doanh nghiệp, vào các dự án đầu tư kinh doanh. Nhà nước cần có chính sách khuyến khích phát triển thị trường chuyển nhượng, cho thuê đất nông nghiệp theo hướng công khai, minh bạch, được Nhà nước bảo hộ.

Thứ tư, giải quyết bài toán đầu ra cho sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao. Để thành công với nông nghiệp công nghệ cao, bài toán đầu ra là vấn đề cốt lõi. Theo đó, cái gốc của vấn đề là phải tổ chức mô hình nuôi, trồng tập trung chuyên nghiệp mà nông dân trở thành công nhân hoặc chỉ đảm nhiệm một công đoạn để phát triển trồng trọt, chăn nuôi, thực hiện nghiêm ngặt quy trình của chủ đầu tư nhằm đảm bảo chất lượng. Sau đó là việc tổ chức tiêu thụ theo quy trình chuỗi khép kín. Khi nào ở Việt Nam hết chăn nuôi, trồng trọt tự phát, manh mún thì mới hết tình trạng phải "giải cứu" cho các sản phẩm của nông nghiệp. Nông nghiệp công nghệ cao thường gắn liền với giá thành sản xuất cao, nhất là trong giai đoạn đầu, trong khi tâm lý của người tiêu dùng chưa đủ niềm tin để đánh đổi chi phí lớn hơn khi mua sản phẩm, hàng hóa. Do đó, vấn đề thị trường, tìm đầu ra ổn định cho các sản phẩm nông nghiệp sạch cần được quan tâm tháo gỡ, tạo sự yên tâm cho doanh nghiệp lẫn người dân khi đầu tư, phát triển nông nghiệp sạch./.

Tài liệu tham khảo

<http://congluan.vn/dau-tu-nong-nghiep-cong-nghie-cao-sach-nhung-thieu-thi-truong/>

<http://www.nhandan.com.vn/kinhte/item/32653502-ha-noi-tim-huong-phat-trien-nong-nghiep-cong-nghie-cao.html>

Cục Kinh tế hợp tác & Phát triển nông thôn - Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn; Báo cáo tham luận